

Số: 22/2023/QĐST-HNGĐ

Hải Hà, ngày 22 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Bùi Thị C, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: thôn T, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Hồng Minh Đ, sinh năm 1994.

Địa chỉ: phố C, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 14/7/2015 tại UBND thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy hai bên tự nguyện ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh Đ và chị C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C có 01 con chung là Hồng Ngọc Anh, sinh ngày 25/01/2016. Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận: anh Đ sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giao dục con chung là Hồng Ngọc A từ tháng 8 năm 2023 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000đ/tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 9 năm 2023 đến khi con trưởng thành và có quyền qua lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở. Xét thỏa thuận về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C là hợp pháp cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C thỏa thuận, anh Đ sẽ chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C.

- *Về con chung*: anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C có 01 con chung là Hồng Ngọc Anh, sinh ngày 25/01/2016. Nay ly hôn, anh Đ sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Hồng Ngọc A từ tháng 8 năm 2023 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000đ/tháng, việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 9 năm 2023 đến khi con chung là Hồng Ngọc Anh trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Hồng Minh Đ và chị Bùi Thị C không có tài sản chung, không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Hồng Minh Đ phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013665 ngày 02/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Anh Đ đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND TT Q, huyện H,;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh

